SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN; 19/12/2023 15:53:31

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 3874 /QĐ-BTNMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực biến đổi khí hậu trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3568/QĐ-BTNMT ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giai đoạn 2022 - 2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực biến đổi khí hậu trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh (để báo cáo);
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường: các Thứ trưởng; các Vụ, Văn phòng Bộ, Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, VP(KSTTHC), BĐKH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Công Thành

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TRONG HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Phần I.
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ THUỘC LĨNH VỰC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
A	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG**			
1	Ban hành Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật).	Biến đổi khí hậu	Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ	Bộ Tài nguyên và Môi trường (Cục Biến đổi khí hậu)
2	Ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính (cập nhật).	Biến đổi khí hậu	- Điểm a, Khoản 4 Điều 91 Luật Bảo vệ môi trường. - Quyết định số 01/2022/QĐ-TTg ngày 18/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Bộ Tài nguyên và Môi trường (Cục Biến đổi khí hậu)
3	Phê duyệt tổng hạn ngạch phát thải khí nhà kính cho các cơ sở phát thải khí nhà kính phải kiểm kê khí nhà kính theo giai đoạn và hằng năm.	Biến đổi khí hậu	Điều 12 Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ	Bộ Tài nguyên và Môi trường (Cục Biến đổi khí hậu)
4	Ban hành Kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát.	Biến đổi khí hậu	- Điểm a khoản 3 Điều 92 Luật Bảo vệ môi trường 2020. - Khoản 3 Điều 27 Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ.	Bộ Tài nguyên và Môi trường (Cục Biến đổi khí hậu)

Phần II.
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

1. Ban hành Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật)

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật).

- Bước 2: Lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức liên quan đối với dự thảo Kế hoạch.

Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm gửi hồ sơ lấy ý kiến đối với dự thảo Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật) tới các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan.

- Bước 3: Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến trước khi trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- Bước 4: Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật).

b) Cách thức thực hiện: Không quy định

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình Thủ tướng Chính phủ.

- Dự thảo Quyết định ban hành Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật).

- Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức đối với dự thảo Kế hoạch; bản sao ý kiến góp ý; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời hạn giải quyết: Không quy định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Thủ tướng Chính phủ.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định ban hành Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật).

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Kế hoạch được ban hành trước ngày 31/12/2023; sau 03 năm tiếp theo, việc rà soát, cập nhật Kế hoạch căn cứ vào kết quả thực hiện giai đoạn 2021 -2025.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính (cập nhật)

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ: Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh rà soát, tổng hợp, xây dựng dự thảo danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính (cập nhật).

- Bước 2: Lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức liên quan đối với dự thảo danh mục.

Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm gửi hồ sơ lấy ý kiến đối với dự thảo danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính (cập nhật) tới các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tổ chức có liên quan.

- Bước 3: Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình các ý kiến trước khi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành.

- Bước 4: Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính (cập nhật).

b) Cách thức thực hiện: Không quy định.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình Thủ tướng Chính phủ.

- Dự thảo Quyết định ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính (cập nhật).

- Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức đối với dự thảo danh mục; bản sao ý kiến góp ý; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời hạn giải quyết: Không quy định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Thủ tướng Chính phủ.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính (cập nhật).

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Cập nhật 02 năm một lần trên cơ sở tỷ trọng phát thải khí nhà kính trên tổng phát thải khí nhà kính quốc gia; điều kiện và tình hình phát triển kinh tế - xã hội; tiêu thụ nhiên liệu, năng lượng trên đơn vị sản phẩm, dịch vụ đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

- Quyết định số 01/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính.

3. Phê duyệt tổng hạn ngạch phát thải khí nhà kính cho các cơ sở phát thải khí nhà kính phải kiểm kê khí nhà kính theo giai đoạn và hằng năm

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan xây dựng dự thảo tổng hạn ngạch phát thải khí nhà kính cho các cơ sở phát thải khí nhà kính phải kiểm kê khí nhà kính theo giai đoạn và hằng năm.

- Bước 2: Lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức liên quan đối với dự thảo.

- Bước 3: Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Bước 4: Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt tổng hạn ngạch phát thải khí nhà kính cho các cơ sở phát thải khí nhà kính phải kiểm kê khí nhà kính theo giai đoạn và hằng năm.

b) Cách thức thực hiện: Không quy định.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình Thủ tướng Chính phủ.

- Dự thảo Quyết định phê duyệt tổng hạn ngạch phát thải khí nhà kính cho các cơ sở phát thải khí nhà kính phải kiểm kê khí nhà kính theo giai đoạn và hằng năm.

- Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức đối với dự thảo; bản sao ý kiến góp ý; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời hạn giải quyết: Không quy định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Thủ tướng Chính phủ.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt tổng hạn ngạch phát thải khí nhà kính cho các cơ sở phát thải khí nhà kính phải kiểm kê khí nhà kính theo giai đoạn và hằng năm.

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không quy định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

4. Ban hành Kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát.

- Bước 2: Lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức liên quan về dự thảo Kế hoạch.

- Bước 3: Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Bước 4: Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành Kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát.

b) Cách thức thực hiện: Không quy định.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình Thủ tướng Chính phủ.

- Dự thảo Kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát.

- Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức đối với Dự thảo Kế hoạch; bản sao ý kiến góp ý; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời hạn giải quyết: Không quy định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Thủ tướng Chính phủ.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định ban hành Kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát.

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Kế hoạch được ban hành trước ngày 31/12/2023.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

- Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn./.